

Bản án số: 35/2022/HS-ST
Ngày: 13-4- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đình Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lò Thị Thiêm;

2. Ông Trần Mạnh Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Phương Thảo - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện TG, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TG, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Đào Xuân Kỳ - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2022, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện TG, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2022/TLST - HS ngày 22 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2022/QĐXXST - HS ngày 31 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ tên: Lò Văn Th; tên gọi khác: Không; sinh năm 1997; Tại: Huyện TG, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản N, xã Chiềng Đông, huyện TG, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông Nghiệp; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn H (đã chết) và bà Lò Thị B, sinh năm 1970; Bị cáo có vợ Bạc Thị V, sinh năm 2000 và có 01 người con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Thương, sinh năm 1965. Là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 06/01/2022, Lò Văn Th một mình đi từ nhà ở bản N, xã Chiềng Đông, huyện TG, tỉnh Điện Biên đến nhà Tòng Văn P, sinh năm 1987, trú tại bản X, xã B, huyện M, tỉnh Điện Biên để hỏi mua ma túy về sử dụng. Khi đến nhà P không có P ở nhà, Th ngồi ở nhà P chờ, đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì thấy P về, Th hỏi P mua Heroine, qua trao đổi P bán cho Th 01 gói Heroine được gói bằng giấy trắng với giá 200.000đ, Th có mở ra xem thấy bên trong có chứa Heroine, sau đó Th lại gói lại như cũ, cầm trên tay trái và đi về nhà. Việc trao đổi mua bán ma túy diễn ra trong nhà P chỉ có P và Th biết với nhau. Khi về đến nhà Th mở gói ma túy vừa mua được ra lấy tay trái một ít để sử dụng bằng hình thức hít. Sau khi sử dụng xong, Th gói số ma túy còn lại cất dưới đệm và đi ngủ. Đến khoảng 09 giờ 10 phút ngày 07/01/2022, khi Th đang ở nhà thì bị tổ công tác Công an huyện TG đến nhà kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ của Lò Văn Th 01 gói giấy trắng bên trong chứa chất bột màu trắng (nghi Heroine). Th khai nhận đó là ma túy Th mua về cất giấu để bản thân sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành mời người chứng kiến đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng, sau đó áp giải Lò Văn Th về Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện TG để điều tra, làm rõ.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 07/01/2022 đã xác định mẫu chất bột màu trắng nghi Heroine thu giữ của Lò Văn Th có khối lượng 0,26 gam, trích 0,06 gam làm mẫu vật gửi giám định, vật chứng còn lại có khối lượng 0,20 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 163/GĐ - PC09 ngày 12/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn Th gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

Tại phiên tòa, trong phần tranh tụng bị cáo Lò Văn Th đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên là đúng.

Tại bản Cáo trạng số: 18/CT-VKSTG, ngày 21/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TG, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Lò Văn Th về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa trong phần tranh luận đại diện VKSND huyện TG, tỉnh Điện Biên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,20 gam Heroine, 01 mảnh giấy trắng, 01 vỏ P bì cũ dùng để niêm P vật chứng; Miễn án phí HSST cho bị cáo.

Tại Bản luận cứ bào chữa cho bị cáo Lò Văn Th: Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến gì về hành vi và các Quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện TG, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TG, Kiểm sát viên. Nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TG truy tố bị cáo về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai. Người Bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện hoàn cảnh gia đình, nhân thân của bị cáo, gia đình khó khăn, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội là do bản thân nghiện ma túy, khối lượng ma túy tàng trữ thấp, mặt khác

trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo có bổ đề là thương binh nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điều s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị để bị cáo sớm được trở về với gia đình; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Miễn án phí HSST cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến gì bổ sung vào bản luận cứ bào chữa.

Đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì tranh luận vì ý kiến của người bào chữa đồng nhất với đề nghị của Viện kiểm sát nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm án, ngoài ra bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Hồi 09 giờ 10 phút ngày 07/01/2022, tại nhà của Lò Văn Th ở bản N, xã Chiềng Đông, huyện TG. Tổ công tác Công an huyện TG phát hiện bắt quả tang, thu giữ của bị cáo Th 01 gói giấy trắng bên trong đựng Heroine có khối lượng 0,26 gam. Số Heroine trên bị cáo khai mua của Tòng Văn P, sinh năm 1987, trú tại bản X, xã B, huyện M, tỉnh Điện Biên vào thời điểm khoảng 20 giờ ngày 06/01/2022 với giá 200.000đ về nhằm mục đích để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng hết thì bị bắt. Mục đích thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy. Hành vi của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm P xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, kết luận giám định, kết luận điều tra, các biên bản hỏi cung và bản tự khai có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng đã truy tố, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người chứng kiến, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa. Bị cáo đã thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó với hành vi và khối lượng Heroine bị thu giữ thì bị cáo đã phạm vào tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của bị cáo.

[2]. Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội thì hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn tiếp tay cho những kẻ chuyên buôn bán các chất ma túy tồn tại và phát triển, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện TG nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Tội phạm mà bị cáo vi phạm là tội phạm nghiêm trọng, vì vậy hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có bổ đề ông Lò Văn Huân là

thương binh hạng $\frac{1}{4}$ theo Điều 2 Pháp lệnh số 26/2005/UBTVQH11, ngày 29/6/2005 về ưu đãi người có công với cách mạng của Ủy ban thường vụ Quốc hội là người có công với cách mạng nên bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về nhân thân: Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo từ nhỏ sinh ra và lớn lên tại xã Chiềng Đông, huyện TG, tỉnh Điện Biên. Nghiện ma túy từ năm 2018, việc bị cáo mua ma túy xong cất giấu nhằm mục đích sử dụng đã thể hiện sự công khai coi thường pháp luật của bị cáo. Với hành vi của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù để đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe và giáo dục bị cáo, đồng thời để bị cáo có điều kiện cai nghiện ma túy.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự nhưng bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên không có khả năng thi hành, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo và có đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí HSST nên bị cáo được miễn án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7]. Biện pháp tư pháp và việc xử lý vật chứng: 0,26 gam Heroine, đã trích 0,06 gam làm mẫu vật gửi giám định, vật chứng còn lại 0,20 gam là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Vật chứng còn lại được niêm phong, 01 mảnh giấy trắng và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng đã bàn giao sang Chi cục thi hành án dân sự huyện TG theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TG.

[8]. Các vấn đề khác: Đối với Tòng Văn P, sinh năm 1987, trú tại bản X, xã B, huyện M, tỉnh Điện Biên là người mà bị cáo khai đã bán Heroine cho bị cáo vào ngày 06/01/2022. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TG đã tiến hành triệu tập và xác minh, tuy nhiên P không có mặt tại địa phương nên không có căn cứ xác minh làm rõ, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[9]. Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện TG, tỉnh Điện Biên và người bào chữa về tội danh, hình phạt, vật chứng và án phí là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10]. Về hành vi và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TG, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TG, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn Th phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn Th **01** (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 07/01/2022.

3. Về án phí: Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về biện pháp tư pháp và việc xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong chứa 0,20 gam Heroine là vật chứng còn lại của vụ án, 01 mảnh giấy trắng, 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm P vật chứng thu giữ của Lò Văn Th ngày 07/01/2022.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được cơ quan Điều tra Công an huyện TG, tỉnh Điện Biên chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện TG, tỉnh Điện Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/3/2022).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (13/4/2022).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện TG;
- Cơ quan CSĐT CA huyện TG;
- Nhà tạm giữ CA huyện TG;
- Bộ phận HSNV Công an huyện TG;
- Chi cục THADS huyện TG;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Đình Hiếu

